TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:97/2024/QĐST-HNGĐ	*Thanh Sơn, ngày 26 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2024/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc: Ly hôn, con chung. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Gi**, sinh năm 1985.

HKTT: Khu 4, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1989.

HKTT: Khu 4, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Gi và anh Nguyễn Tiến T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Gi và anh Nguyễn Tiến T đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương Th, sinh ngày 27/12/2019 và cháu Nguyễn Anh Th, sinh ngày 05/6/2022. Ly hôn chị Gi và anh T thống nhất, thỏa thuận với nhau

về việc nuôi con chung như sau: Chị Gi được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Anh Th. Anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Phương Th, kể từ tháng 11 năm 2024 cho đến khi các con chung thành niên. Chị Gi và anh T không bên nào có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng: Chị Nguyễn Thị Gi và anh Nguyễn Tiến T đều không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Gi tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, xác nhận chị Gi đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0004401 ngày 10/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị Gi số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện;*
- *Chi cục THA dân sự huyện;*
- *UBND xã Giáp Lai;*
- *Lưu HS - VP.*

Thẩm phán

Đào Thị Anh Nhinh